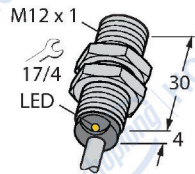


BI2-G12-Y1X

Cảm biến cảm ứng



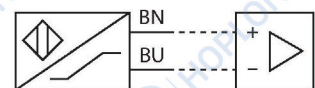
Thông số kỹ thuật

Kiểu	BI2-G12-Y1X
Số ID	40100
Khoảng cách chuyển đổi	2 mm
Điều kiện lắp đặt	Bằng phẳng
Khoảng cách hoạt động chính xác	$\leq (0.81 \times S_n)$ mm
Các yếu tố hiệu chỉnh	St37 = 1; Al = 3; thép không gỉ = 0.7; Ms = 0.4
Độ chính xác lặp lại	$\leq 2 \%$ of full scale
Độ lệch nhiệt độ	$\leq \pm 10 \%$
Độ trễ	1...10 %
Nhiệt độ môi trường	-25...+70 °C
Chức năng đầu ra	2 dây, NAMUR
Tần số chuyển mạch	5 kHz
Điện áp	Nom. 8.2 VDC
Dòng tiêu thụ không kích hoạt	≥ 2.1 mA
Mức tiêu dòng được kích hoạt	≤ 1.2 mA
Phê duyệt acc. to	KEMA 02 ATEX 1090X
Điện dung bên trong (Ci)/ độ tự cảm (Li)	150 nF/150 μ H
Nhãn thiết bị	Ex II 1 G Ex ia IIC T6 Ga/II 1 D Ex ia IIIC T115 °C Da (max. $U_i = 20$ V, $I_i = 20$ mA, $P_i = 200$ mW)
Thiết kế	Threaded barrel, M12 x 1
Kích thước	34 mm
Chất liệu giá đỡ	Kim loại, CuZn, Mạ Chrome
Chất liệu khu vực làm việc	Nhựa, PA12-GF30
Nắp chụp	Nhựa, EPTR
Mô men xoắn tối đa siết đai ốc	10 Nm
Kết nối điện	Cáp

Chức năng

- Threaded barrel, M12 x 1
- Đồng thau mạ Chrome
- DC 2 dây, nom. 8.2 VDC
- Xuất acc. to DIN EN 60947-5-6 (NAMUR)
- Kết nối cáp
- ATEX loại II 1 G, Ex zone 0
- ATEX loại II 1 D, Ex zone 20
- SIL2 (chế độ Low Demand) acc. to IEC 61508, PL c acc. to ISO 13849-1 tại HFT0
- SIL3 (chế độ All Demand) acc. to IEC 61508, PL e acc. to ISO 13849-1 với cấu hình dự phòng HFT1

Sơ đồ đấu dây



Nguyên lý chức năng

Cảm biến cảm ứng phát hiện các vật thể kim loại không tiếp xúc và không bị mài mòn. Để làm được điều này, chúng sử dụng trường xoay chiều điện từ tần số cao tương tác với mục tiêu. Các cảm biến cảm ứng tạo ra trường này thông qua một mạch RLC với một cuộn dây ferrite.

Loại cáp	Ø 5.2 mm, xanh dương, LifYY, PVC, 2 m
Mặt cắt ngang của lõi	2 x 0.34 mm ²
Chống rung	55 Hz (1 mm)
Chống shock	30 g (11 ms)
Cấp bảo vệ	IP67
MTTF	6198 years acc. to SN 29500 (Ed. 99) 40 °C
Chuyển đổi trạng thái	LED, màu vàng